

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 08/2021/DS-ST

Ngày: 07-05-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH – TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Nguyễn Văn Miên

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa:***  
Ông Mai Thanh Vũ- kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 05 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2021 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXX-ST ngày 24 tháng 03 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-DS ngày 13 tháng 04 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: 12 Phan Đăng L, Phường C, Quận Phú N, thành phố H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T1, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh B, theo nội dung ủy quyền tại Quyết định ủy quyền số 380/QĐ-DAB-PC ngày 28/03/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Đ

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Trương Thành Đ, chức vụ: Nhân viên khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh B (Giấy ủy quyền đề ngày 12/01/2021)

2. Bị đơn: Ông Lê Văn Đ1, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Kế P, xã Vĩnh B, huyện Hòa B, Bạc Liêu

(Anh Đ có đơn xin vắng mặt, ông Đ1 vắng mặt tại phiên tòa)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án - người đại diện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ trình bày:

Ông Lê Văn Đ1 có quan hệ tín dụng tín chấp với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ, cụ thể như sau:

\* Tổng hạn mức cấp tín dụng như sau:

- Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ký ngày 17/12/2013
- Hạn mức được cấp: 5.000.000 đ (Năm triệu đồng)
- Lãi suất trong hạn: 1,35%/ tháng.
- Lãi suất quá hạn: 2,025%/tháng (bằng 1,5 lần lãi suất thấu chi trong hạn)
- Thời hạn: 12 tháng, kể từ ngày 18/12/2013
- Mục đích: Tiêu dùng

\* Biện pháp đảm bảo: Không có tài sản đảm bảo (tín chấp)

Do ông Lê Văn Đ1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Ông Lê Văn Đ1 còn nợ tính đến ngày 07/5/2021 như sau:

- Vốn: 2.362.710 đồng
- Lãi trong hạn: 0 đồng
- Lãi quá hạn: 3.138.636 đồng
- Tổng cộng là: 5.501.346 đồng.

Nay, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ yêu cầu ông Lê Văn Đ1 trả cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 07/5/2021 là 5.501.346 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 07/5/2021 đến ngày ông Đ1 trả hết nợ cho Ngân hàng. Ngoài ra, anh Đ không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Đối với ông Lê Văn Đ1 không có lời trình bày tại Toà án, đồng thời, ông Đ1 cũng không có cung cấp cho Toà án tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ theo quy định của pháp luật. Tòa án cũng đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của thủ tục tố tụng dân sự cho ông Đ1 nhưng ông Đ1 không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

\* Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung đề xuất: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đông Á đối với ông Lê Văn Đ1.

Buộc ông Lê Văn Đ1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Á với số tiền tạm tính đến ngày 07/5/2021 là 5.501.346 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 07/5/2021 đến ngày ông Đ1 trả hết nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Ông Đ1 phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Trương Thành Đăng có đơn xin vắng mặt, ông Lê Văn Đ1 vắng mặt. Toà án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông Đ1 theo quy định để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á, nhưng ông Đ1 vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là anh Trương Thành Đăng và ông Lê Văn Đ1.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á đối với ông Lê Văn Đ1:

Vào ngày 17/12/2013, Ngân hàng thương mại cổ phần Đ và ông Lê Văn Đ1 có ký giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ, theo đó, hạn mức được cấp là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), mục đích vay: Tiêu dùng, thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày 18/12/2013, lãi suất cho vay trong hạn: 1,35%/ tháng, lãi suất quá hạn: 2,025%/tháng (bằng 1,5 lần lãi suất thấu chi trong hạn). Đồng thời, Ngân hàng có cung cấp giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ, thể hiện sự tự nguyện thỏa thuận của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông Đ1 theo quy định, nhưng ông Đ1 vẫn vắng mặt xuyên suốt quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, ông Đ1 cũng không nộp cho Tòa án các tài liệu, chứng cứ và văn bản trình bày ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu của Ngân hàng. Do vậy, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trương Thành Đ đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ trình bày: Trong quá trình vay vốn, ông Đ1 đã vi phạm hợp đồng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Đ1 phải hoàn trả cho Ngân hàng tạm tính đến ngày 07/5/2021 là 5.501.346 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 07/5/2021 đến ngày ông Đ1 trả hết nợ cho Ngân hàng. Xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng. Do đó, buộc ông Lê Văn Đ1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ vốn, lãi tạm tính đến ngày 07/5/2021 là 5.501.346 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng),

trong đó: Nợ gốc: 2.362.710 đồng, lãi trong hạn: 0 đồng, lãi quá hạn: 3.138.636 đồng.

Đồng thời, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Đ1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đ1 vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Về án phí: Ông Lê Văn Đ1 phải chịu án phí án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Án phí sơ thẩm ông Lê Văn Đ1 phải chịu nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0010469 ngày 22/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

[3] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đối với ông Lê Văn Đ1 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2/. Buộc ông Lê Văn Đ1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng cộng nợ gốc, lãi tính đến ngày 07/5/2021 là 5.501.346 đồng (Năm triệu năm trăm lẻ một nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng).

3/. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Đ1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Đ1 vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Lê Văn Đ1 phải chịu nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần Đ đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0010469 ngày 22/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

5/. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phan Thị Mỹ Xuyên**

